

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/DS-PT
Ngày: 10-01-2023
V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do danh dự, nhân
phẩm, uy tín bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Hồng Vân;

Ông Hà Chí Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2022/TLPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 429/2022/QĐXXPT-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Mai L, sinh năm 1967; cư trú tại: nhà số x, khu phố H, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1968; cư trú tại: ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Chị Lê Thị Mai L, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11-4-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án - nguyên đơn chị Lê Thị Mai L trình bày:

Chị và anh T là giáo viên, cùng công tác tại Trường Trung học cơ sở A, thuộc phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh. Trên 10 năm nay, anh T thường xuyên có hành vi, lời nói xúc phạm chị cụ thể: Ngày 23-02-2022 tại phiên họp Hội đồng sư phạm của Trường Trung học cơ sở (viết tắt là THCS) A, ngày 29-

12-2021 tại phiên họp Hội đồng sư phạm trực tuyến của Trường THCS A, tháng 12-2018 tại phiên họp Hội đồng sư phạm định kỳ của Trường THCS A. Ngoài ra, anh T rải nhiều tờ rơi tại Trường THCS A đề nhục mạ chị và có đánh chị tại nhà xe của trường nhưng không bị thương tích.

Nay chị khởi kiện yêu cầu anh T bồi thường 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định để bù đắp tổn thất về sức khỏe, tinh thần, danh dự, nhân phẩm và vật chất.

Bị đơn - anh Nguyễn Anh T trình bày:

Vào năm 2010 chị L có đến gia đình anh và các nhà lân cận xác minh xem vợ chồng anh ăn ở thế nào. Sau đó, chị L có làm nhiều đơn thưa anh đến Phòng giáo dục, Ủy ban nhân dân phường A và nói anh là “vô đạo đức, đi lộn nghề, không xứng đáng là thầy giáo”. Do đó, anh không muốn nói chuyện với chị L nên viết giấy gửi chị L (giấy chị L đã nộp cho Tòa).

Tại cuộc họp Hội đồng sư phạm vào tháng 02-2022, chị L liên tục chửi, miệt thị hết người này đến người khác, ai trả lời lại đều là xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị L.

Ngoài ra, chị L còn tố anh “Thầu đề” qua Công an xã Lộc Giang, Công an huyện Đức Hòa và dùng nick “Dân A” đăng lên mạng xã hội với nội dung “thầy giáo thầu đề” nên anh tức giận và có cự cãi với chị L.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 592 của Bộ luật Dân sự; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mai L đối với ông Nguyễn Anh T về việc “*Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm*”.

Ngoài ra bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08-8-2022, nguyên đơn chị L có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét điều chỉnh bản án sơ thẩm hoặc hủy bản án sơ thẩm.

Qua làm việc với chị L vào ngày 08/11/2022 chị L xác định lại kháng cáo yêu cầu sửa bản án dân sự sơ thẩm, buộc anh T bồi thường tiền tổn thất về sức khỏe, tinh thần, danh dự, nhân phẩm là 10 tháng lương cơ sở hiện nay.

Tại cấp phúc thẩm các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: chị L thay đổi yêu cầu kháng cáo, không yêu cầu anh T bồi thường 10 tháng lương cơ sở mà yêu cầu anh T công khai xin lỗi chị trước Hội đồng sư phạm của Trường Trung học cơ sở A. Ngoài ra không còn yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán; Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Mai L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Xét tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Ngày 08-8-2022, chị L có đơn kháng cáo. Kháng cáo của chị L còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của chị L, yêu cầu anh T công khai xin lỗi chị trước Hội đồng sư phạm của Trường Trung học cơ sở A, thấy rằng:

[2.1] Theo đơn khởi kiện, chị L yêu cầu anh T bồi thường cho chị một khoản tiền để bù đắp tổn thất về vật chất và tinh thần do bị anh T xúc phạm là 10 tháng lương cơ sở hiện nay, cung cấp 2 tờ giấy (chị cho rằng tờ rơi) do anh T viết có nội dung xúc phạm chị và USB ghi âm, ghi hình nội dung cuộc họp.

Tại bản tự khai; biên bản làm việc với anh T ngày 02/12/2022, anh T thừa nhận 2 tờ giấy chị L cung cấp có trong hồ sơ vụ án là do anh viết vào năm 2010, do chị L chửi anh là “ vô đạo đức”, “đi lộn nghề” không muốn nói chuyện với chị L nên anh viết giấy này đưa trực tiếp cho chị L tại phòng họp. Ngoài ra, anh T trình bày trong phòng họp của Trường Trung học cơ sở A chị L dùng điện thoại quay video, giáo viên trong trường nhắc nhở đừng quay video nữa nhưng chị L vẫn quay nên anh mới nói gay gắt; tại cuộc họp cuối năm của Trường vào tháng 6/2022 chị L cũng quay video, giáo viên nhắc nhở nhưng chị L vẫn quay video nên Ban giám hiệu kêu bảo vệ khiêng chị L ra ngoài phòng họp. Anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị L vì chị L có lỗi đã từng chửi anh từ năm 2010.

[2.2] Theo nội dung USB ghi lại cuộc họp Hội đồng sư phạm định kỳ tháng 02/2022 thể hiện: chị L và anh T có phát biểu tại cuộc họp, anh T có nói gay gắt nhưng không đến mức ảnh hưởng đến tinh thần của chị L.

Qua xác minh các giáo viên có mặt trong cuộc họp xác định chị L và anh T có lời qua tiếng lại, mặc dù được nhắc nhở trong cuộc họp không được quay

video nhưng chị L vẫn dùng điện thoại quay video nên anh T có lời lẽ xúc phạm chị L. Sau sự việc này chị L vẫn đi làm bình thường.

Chị L cho rằng tại nhà xe của trường anh T đánh chị. Anh T không thừa nhận có việc đánh chị L tại nhà xe của trường, do chị L dùng điện thoại đưa sát vào mặt anh để quay video nên anh dùng tay hất tay của chị L ra, không đánh chị L. Qua xác minh giáo viên tại trường đều xác định anh T không đánh chị L; qua xem xét USB do chị L cung cấp cũng không thể hiện anh T đánh chị L.

Tại cấp sơ thẩm chị L cho rằng anh T có lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị nên yêu cầu bồi thường nhưng không có chứng cứ chứng minh anh T có lời nói xúc phạm dẫn đến gây thiệt hại thực tế cho chị những khoản nào. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị L cho rằng anh T có lời nói xúc phạm chị không gây thiệt hại về vật chất nhưng thiệt hại về tinh thần, không yêu cầu anh T bồi thường 10 tháng lương cơ sở, yêu cầu anh T công khai xin lỗi chị trước Hội đồng sư phạm của Trường Trung học cơ sở A. Xét thấy, ở cấp sơ thẩm chị không có yêu cầu anh T công khai xin lỗi chị trước Hội đồng sư phạm của Trường Trung học cơ sở A, nay nài ra yêu cầu này là vượt quá đơn khởi kiện ban đầu của chị và cấp sơ thẩm chưa xem xét giải quyết nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét.

Chị L kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh có thiệt hại thực tế về vật chất, tinh thần nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Mai L, giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Chị Lê Thị Mai L được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 284 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 34, Điều 584 của Bộ luật dân sự; các Điều 12, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Mai L.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mai L đối với anh Nguyễn Anh T về việc “Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

3. Về án phí:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm: chị Lê Thị Mai L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm: chị Lê Thị Mai L được miễn nộp tiền án phí dân sự dân sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Đương sự;
- Phòng KTNV TAT;
- Lưu: hồ sơ, lưu trữ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tuyền